

Thứ Bảy, 1-2-2025. Năm C
Saturday, February-1-2025. Year C
Tuần 3 Thường Niên

Hr 11,1-2. 8-19

Hebrews 11:1-2, 8-19

Đức tin là... bằng chứng cho những gì không thấy (Hr 11,1)

The first reading today, from the Letter to the Hebrews, marks the culmination of everything the author has been explaining to his readers, and us, so far. From the beginning he has been urging us to place our faith in Jesus, the Son of God, who has achieved for us “so great a salvation” (Hebrews 2:3). Now he gives us two great examples of past heroes whose faith enabled them to do marvelous things as well: Abraham and Sarah. Their faith can help us trust in “things not seen” (11:1).

So how do Abraham and Sarah model that faith for us?

The faith that moved them to strike out for an unknown land is evidence that obeying the Lord often means embarking on a journey we had never expected. Maybe it’s a journey of healing, of repentance, or of a life of greater service.

The faith that enabled them to conceive a child in their old age is evidence that nothing is impossible for God. It also shows that those who follow the Lord can bear fruit for him no matter what their age or limitations.

Most poignantly, the faith that helped Abraham raise his knife to sacrifice the child God had given him—and the faith that spared his son such a horrible death—is evidence that God deeply honors our willingness to give him everything we hold dear. It proves, too, that God will never ask us to do something that

Bài đọc một hôm nay, trích từ Thư gửi tín hữu Do Thái, đánh dấu sự kết thúc của mọi điều mà tác giả đã giải thích cho độc giả của mình và cho chúng ta cho đến nay. Ngay từ đầu, tác giả đã thúc giục chúng ta đặt niềm tin vào Chúa Giê-su, Con Thiên Chúa, Đấng đã thực hiện cho chúng ta “một ơn cứu độ lớn lao như vậy” (Dt 2,3). Bây giờ, tác giả đưa ra cho chúng ta hai ví dụ tuyệt vời về những anh hùng trong quá khứ mà đức tin của họ đã giúp họ làm được những điều kỳ diệu: Abraham và Sarah. Đức tin của họ có thể giúp chúng ta tin vào “những điều không thấy” (11,1).

Vậy Abraham và Sarah đã làm gương đức tin đó cho chúng ta như thế nào?

Đức tin thúc đẩy họ tiến đến một vùng đất xa lạ là bằng chứng cho thấy việc vâng lời Chúa thường có nghĩa là bắt đầu một hành trình mà chúng ta chưa bao giờ mong đợi. Có thể đó là hành trình chữa lành, ăn năn hoặc một cuộc sống phục vụ lớn lao hơn.

Đức tin giúp họ thụ thai một đứa con khi đã già là bằng chứng cho thấy không có gì là không thể đối với Chúa. Nó cũng cho thấy rằng những ai theo Chúa đều có thể sinh hoa trái cho Người bất kể tuổi tác hay giới hạn của họ là gì.

Điều đau lòng nhất là đức tin đã giúp Abraham giơ dao lên để hiến tế đứa con mà Chúa đã ban cho ông - và đức tin đã cứu con trai ông khỏi cái chết khủng khiếp như vậy - là bằng chứng cho thấy Chúa vô cùng trân trọng sự sẵn lòng của chúng ta khi trao cho Người mọi thứ mà chúng ta trân quý. Điều đó cũng chứng minh rằng Chúa sẽ không bao giờ yêu cầu chúng ta

violates his commandments. And it shows that God will always reward our efforts to obey him.

Take this evidence with you today. You have, by the Holy Spirit, even more powerful evidence provided by Jesus, who is now “not seen” but well worth believing in (Hebrews 11:1). Let it inspire you to place your trust in him today, especially when things don’t go your way.

“Jesus, help me to believe in you more deeply today!”

làm điều gì đó vi phạm các điều răn của Người. Và điều đó cho thấy rằng Chúa sẽ luôn ban thưởng cho những nỗ lực của chúng ta để vâng lời Người.

Hãy mang theo bằng chứng này bên mình ngày hôm nay. Nhờ Chúa Thánh Thần, bạn có bằng chứng thậm chí còn mạnh mẽ hơn do Chúa Giêsu cung cấp, người hiện "không thấy được" nhưng rất đáng tin (Hr 11,1). Hãy để điều đó truyền cảm hứng cho bạn để đặt niềm tin vào Người ngay hôm nay, đặc biệt là khi mọi thứ không diễn ra theo ý bạn.

Lạy Chúa Giêsu, xin giúp con tin vào Chúa sâu sắc hơn ngày hôm nay!

Mc 4, 35-41

Mark 4:35-41

Thầy ơi, Thầy không thấy chúng con sắp chết sao? (Mark 4:38)

What a way to be woken up! Jesus had been sound asleep in the back of the boat during a dangerous storm—which says something about how tired he was. But he opens his eyes and sees the panicked faces of his friends as they cry out in fear and wonder if he even cares about them.

We can imagine Jesus sighing and saying to himself, After everything we’ve been through together, how can they not realize how much I love them?

How much, indeed! Jesus loved the disciples too much to allow them to be swamped in the storm. Of course he wouldn’t let them drown! That’s why he later asked them, “Why are you terrified?” (Mark 4:40). Where was their faith? They had lived with him and had seen the way he took care of Peter’s mother-in-law (1:31). They had witnessed him perform many other miracles (1:34, 41-42; 2:11-12; 3:5). Jesus had called them to be his closest followers and sent

Thật là một cách để được đánh thức! Chúa Giêsu đã ngủ say ở phía sau thuyền trong một cơn bão nguy hiểm – điều này nói lên điều gì đó về sự mệt mỏi của Ngài. Nhưng Ngài mở mắt ra và nhìn thấy khuôn mặt hoảng sợ của những người bạn khi họ hét lên vì sợ hãi và tự hỏi liệu Ngài có quan tâm đến họ hay không.

Chúng ta có thể tưởng tượng Chúa Giêsu thở dài và tự nhủ: Sau tất cả những gì chúng ta đã cùng nhau trải qua, làm sao họ lại không nhận ra rằng tôi yêu họ biết bao?

Thực sự là bao nhiêu! Chúa Giêsu quá yêu thương các môn đệ nên đã để cho họ bị cuốn vào cơn bão tố. Tất nhiên là Ngài sẽ không để họ chết đuối! Đó là lý do tại sao sau đó Ngài hỏi họ: “Tại sao anh em lại sợ hãi?” (Mc 4,40). Đức tin của họ ở đâu? Họ đã sống với Ngài và đã thấy cách Ngài chăm sóc mẹ vợ của Phêrô (1,31). Họ đã chứng kiến Ngài thực hiện nhiều phép lạ khác (1,34. 41-42; 2,11-12; 3,5). Chúa Giêsu đã kêu gọi họ trở thành những môn đệ thân cận nhất của Ngài và sai họ đi bằng chính

them out with his own authority (3:14). Yet somehow, their faith still needed to grow.

Even so, Jesus' love for them moved him to act. He woke up from a sound sleep and immediately calmed the storm that was terrifying them.

Jesus loves you, too. He loves you too much to abandon you. No matter what situation you find yourself in, he will stay close to you. His love for you will move him to act on your behalf—maybe not as dramatically as he did for his disciples, but he will act.

So if you're in a storm and worried that Jesus doesn't care, go ahead and wake him up. Tell him you're frightened and confused. Be honest about your fears. But also let him ask you the question he asked the disciples: "Why are you terrified?" (Mark 4:40). Let him show you all the ways he has cared for you so that you can trust him now. Let him remind you of his faithfulness and power so that you can believe that he will continue, in love, to watch over you.

"Jesus, I believe you love me and have my life firmly in hand."

quyền của Ngài (3,14). Tuy nhiên, bằng cách nào đó, đức tin của họ vẫn cần phải phát triển.

Dù vậy, tình yêu thương của Chúa Giêsu đối với họ đã thôi thúc Ngài hành động. Ngài thức dậy sau một giấc ngủ say và ngay lập tức làm dịu đi cơn bão đang khiến họ kinh hãi.

Chúa Giêsu cũng yêu bạn. Ngài yêu bạn quá nhiều để có thể bỏ rơi bạn. Dù bạn có rơi vào hoàn cảnh nào đi chăng nữa, Ngài cũng sẽ ở gần bạn. Tình yêu của Ngài dành cho bạn sẽ thôi thúc Ngài hành động vì bạn - có thể không kịch liệt như Ngài đã làm với các môn đệ của mình, nhưng Ngài sẽ hành động.

Vì vậy, nếu bạn đang ở trong cơn giông bão và lo lắng rằng Chúa Giêsu không quan tâm, hãy tiếp tục đánh thức Ngài. Nói với Ngài rằng bạn đang sợ hãi và bối rối. Hãy trung thực về nỗi sợ hãi của bạn. Nhưng cũng hãy để Ngài hỏi bạn câu hỏi mà Ngài đã hỏi các môn đệ: "Tại sao các con lại khiếp sợ?" (Mc 4,40). Hãy để Ngài chỉ cho bạn tất cả những cách Ngài đã quan tâm đến bạn để bạn có thể tin tưởng Ngài ngay bây giờ. Hãy để Ngài nhắc nhở bạn về sự chung thủy và quyền năng của Ngài để bạn có thể tin rằng Ngài sẽ tiếp tục dõi theo bạn trong tình yêu.

Lạy Chúa Giêsu, con tin Chúa yêu con và nắm chắc mạng sống của con.

Nguồn: the word among us
Chuyển ngữ: Linh mục Phaolô Vũ Đức Thành, SDD.